

PHỤ LỤC V

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN BÌNH CHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 579 /DVCI

Bình Chánh, ngày 11/tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT

Năm báo cáo 2018

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước:

- Sản phẩm sản xuất chủ yếu là sản phẩm dịch vụ công ích

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2017 đạt 108,63% so với kế hoạch, tăng 33,11% so với thực hiện năm 2016. Doanh thu tăng so với cùng kỳ năm trước do doanh thu hoạt động xây dựng cơ bản tăng 80,36%. Trong năm 2016, Công ty điều chỉnh giảm doanh thu công ích năm 2013: 3.711 triệu đồng (giảm tiền lương trong đơn giá thuê bao sản phẩm công ích năm 2012, 2013 từ 2.000.000 đồng xuống 1.512.500 đồng, làm giảm doanh thu tương ứng: 9.444 triệu đồng), đồng thời giảm doanh thu quét thu gom rác năm 2015 do giảm 60% diện tích vỉa hè: 3.338 triệu đồng

- Tổng lợi nhuận trước thuế của doanh nghiệp đạt 117,64% kế hoạch, tăng 16,05% so với thực hiện năm 2016.

- Số phát sinh phải nộp ngân sách năm 2017 đạt 90,9% so với kế hoạch năm và tăng 9,29% so với năm 2016.

- Doanh nghiệp hoàn thành tương đối so với kế hoạch về sản lượng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích, đảm bảo chất lượng theo quy định, cụ thể:

+ Hoạt động vận chuyển rác: Khối lượng thực hiện là 3.003.672 (T-Km), tương đương 32.888 triệu đồng, đạt 120,85% kế hoạch, tăng 27,03% so với cùng kỳ năm 2016.

+ Hoạt động quét, thu gom rác: Khối lượng thực hiện là 196.685.926 (m² quy ước), tương đương 16.738 triệu đồng, đạt 99,31% kế hoạch (do giảm trừ các đoạn đường đưa vào sửa chữa trong năm), giảm 56,52% so với cùng kỳ năm 2016 (do giảm công tác vệ sinh chợ đầu mối Bình Điền).

b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước:

Công ty không thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước

c) Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm:

- Căn cứ Quyết định số 6274/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành đơn giá quét rác đường phố năm 2011-2012 và Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 06/01/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố với mức lương tối thiểu 2.000.000 đồng.

- Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh đã phê duyệt quyết toán công tác thu gom, quét rác đường công cộng và vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt năm 2012 trên địa bàn huyện Bình Chánh theo quyết định số 66/QĐ-UBND và số 67/QĐ-UBND ngày 08/01/2013.

- Công ty đã ghi nhận doanh thu và các khoản chi phí phát sinh, thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho người lao động năm 2012-2013, theo đơn giá tương ứng mức lương 2.000.000 đồng.

- Ngày 29/01/2015 Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 367/QĐ-UBND, 368/QĐ-UBND, 369/QĐ-UBND về điều chỉnh đơn giá quét rác đường công cộng, thu gom vận chuyển rác năm 2012-2013 với mức lương tối thiểu 1.512.500 đồng

- Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh đã điều chỉnh phê duyệt quyết toán công tác thu gom, quét rác đường công cộng và vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt năm 2012-2013 trên địa bàn huyện Bình Chánh theo quyết định số 601/QĐ-UBND, số 602/QĐ-UBND ngày 30/01/2015, số 4347/QĐ-UBND, số 4348/QĐ-UBND, số 4349/QĐ-UBND ngày 29/05/2015. Theo đó, doanh thu điều chỉnh giảm là 9.444.264.196 đồng do điều chỉnh tiền lương trong đơn giá sản phẩm công ích năm 2012-2013.

- Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh đã ban hành quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 05/01/2017 về duyệt quyết toán công tác quét thu gom rác đường phố trên địa bàn huyện Bình Chánh năm 2015, theo đó doanh thu công ty ghi giảm 3.338 triệu đồng.

- Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 6144/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 về việc cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn nhà nước Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Bình Chánh và Quyết định số 6743/UBND-KT ngày 23/11/2016 về việc chọn đơn vị tư vấn cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Bình Chánh.

d) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thuận lợi :

+ Sự chỉ đạo kịp thời của Ủy ban nhân dân Thành phố, Huyện Ủy, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh;

+ Sự hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty của các Sở ngành cấp Thành phố, các cơ quan ban ngành hữu quan cấp Huyện, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Bình Chánh;

+ Sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Chi bộ, Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc Công ty;

+ Tinh thần đoàn kết cùng nỗ lực phấn đấu vượt khó, của toàn thể CB-CNV.

- Khó khăn và kiến nghị :

Kính kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến chỉ đạo các sở, ngành liên quan giải quyết cho công ty trong giai đoạn thực hiện lộ trình cổ phần hóa gồm các nội dung sau:

- Trong quá trình thu, nộp tiền chuyển nhượng nền đất trên địa bàn huyện Bình Chánh về Ngân sách Nhà nước có phát sinh lãi tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn. Công ty đã thực

hiện công văn số 39/DVCI ngày 21/3/2018 kính kiến nghị Sở Tài chính hướng dẫn Công ty thực hiện.

- Khoản tiền thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với nguồn kinh phí được cấp của hoạt động quản lý, vận hành khu tái định cư 30 ha Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh: Công ty đã thực hiện công văn số 147/DVCI ngày 15/5/2018, kính kiến nghị Sở Tài chính có ý kiến chỉ đạo hướng dẫn Công ty thực hiện sau khi Cục thuế có ý kiến tại buổi làm việc với Công ty ngày 07/5/2018 (Căn cứ kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố Lê Thanh Liêm tại buổi họp để nghe báo cáo về tiến độ công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp trực thuộc UBND thành phố theo thông báo 890/TB-VP ngày 24/11/2017 của Văn phòng UBND thành phố).

Kính kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh có ý kiến chỉ đạo phòng, ban giải quyết cho công ty các nội dung sau:

- Chi phí quản lý nền đất trên địa bàn Huyện: kính kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh sớm xem xét, có ý kiến chỉ đạo duyệt thanh quyết toán kinh phí thực hiện cho đơn vị để Công ty hoàn tất sổ sách khi chuyển sang công ty cổ phần.

- Công ty đã thực hiện công văn số 173/DVCI ngày 14/12/2017 và công văn số 37/DVCI ngày 16/3/2018 về công tác quản lý nền tái định cư và thiết bị lọc nước hộ gia đình, kính kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh có ý kiến chỉ đạo giải quyết về cơ chế nguồn kinh phí và nhân sự thực hiện công tác này.

BIỂU SỐ 1

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Ước thực hiện năm báo cáo (năm 2018)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
	Sản phẩm dịch vụ công ích					
	- Vận chuyển rác	Tấn-Km	2.380.220	2.364.584	3.003.672	3.321.341
	- Quét, thu gom rác	m ² quy ước	459.341.291	452.338.399	196.685.926	235.400.000
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	104,089	88,419	117,698	119,185
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,469	5,132	5,955	6,015

4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	7,687	6,124	6,693	8,077
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD	-	-		-
6	Sản phẩm dịch vụ công ích					
	- Vận chuyển rác	Tấn-Km	2.380.220	2.364.584	3.003.672	3.321.341
	- Quét, thu gom rác	m ² quy ước	459.341.291	452.338.399	196.685.926	235.400.000
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng				
a.	- Nguồn ngân sách	Tỷ đồng	-	-		-
b.	- Vốn vay	Tỷ đồng	-	-		-
c.	- Vốn khác	Tỷ đồng	-	-		-
8	Tổng lao động	Người	545	526	464	461
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	36,507	36,379	40,567	39,393,6
a.	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,886	2,171	2,391	2,093,6
b.	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	34,621	34,208	38,176	37,300

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con: Công ty không có công ty con

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch-Đầu tư;
- UBND TPHCM;
- UBND HBC;
- KSV;
- Lưu VT.



Lý Minh Sơn